



Số : 53/DK-BQL

LÝ LỊCH DI TÍCH

- I/ Tên gọi:** - Tên thường gọi: Chùa Phước Kiến
- Tên chữ : Phước Kiến Hội quán - Kim Sơn Tự

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

- Lúc mới xây dựng 1697, mang tên Kim Sơn Tự. Từ 1757 Bang Phúc Kiến tu bổ, tôn tạo lớn, đổi tên thành Phước Kiến Hội quán, dùng cho việc thờ thần, tiền hiền và hội họp đồng hương.

- Hiện nay Hội quán Phước Kiến ở trung tâm KPC. Từ bến xe Hội An đi theo đường Huỳnh Thúc Kháng, đến ngã ba Tin Lành bắt vào đường Nguyễn Thị Minh Khai, qua Chùa Cầu là đường Trần Phú. Hội quán nằm ở dãy chẵn gần chợ Hội An (46 Trần Phú). Đến di tích bằng các phương tiện đường bộ đều dễ dàng, qua các con đường Phan Chu Trinh, Trần Hưng Đạo rồi đến đường Nguyễn Huệ cũng đến được di tích.

III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích:

- Hội quán Phúc Kiến có lối kiến trúc sâu, dài 120m. Trước mặt chùa, sát đường Trần Phú là cổng ngoài. Sau lưng Hội quán là ngã tư Phan Chu Trinh - Nguyễn Huệ. Để vào được tới chính điện phải qua 3 sân, nhiều bậc tam cấp và cổng tam quan.

- Truyền thuyết kể rằng vào 1 thời rất xa, khi khu vực này còn là cây cối rậm rạp, dãy phố phía trước còn là dòng sông, bỗng có 1 tượng Phật dạt trôi đến. Thấy trên tượng có nhiều vàng, dân địa phương lấy số vàng này thuê người đốn gỗ xây dựng chùa thờ Phật (*truyền thuyết này phải chăng có liên quan đến người Chàm xưa?*). Qua nhiều năm tháng, mưa nắng mòn mỏi, chùa hỏng hủy dần. Năm 1697 thời hưng thịnh của Đô thị thương cảng Hội An, thương nhân Phước Kiến đến Hội An nhiều nên đã mua lại chùa này để xây dựng hội quán. Cho đến nay, hội quán đã qua nhiều lần trùng tu. Lớn nhất là đợt trùng tu từ 1970 đến 1974. Làm lại tam quan, xây dựng cổng ngoài sát đường Trần Phú, lát sân, xây hồ nước ở sân ngoài cổng, xây hồ cá trước sân hậu điện.

- Rải rác trong các năm gần đây, hội quán vẫn tiếp tục được tu bổ nhỏ. Chính điện thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu, vị thần tương truyền có công chúa cứu giúp những người làm ăn trên biển, phía trước có bàn thờ Phật Quan Âm, hậu điện thờ lục tánh - tức 6 vị tiền nhân của người Phước Kiến từng nổi dậy chống Thanh nhưng thất bại, thần tài và 3 bà chúa sanh thai cùng 12 bà Mụ. Mỗi năm ngoài các lễ lệ thường kỳ vào dịp 16/2 âm lịch, người con cháu Phước Kiến từ mọi nơi tụ họp về đây hành lễ cúng tiền hiền. Từ 1983 trở lại đây, hội quán Phước Kiến là điểm tham quan thu hút hàng vạn khách du lịch, tham quan, nghiên cứu trong và ngoài nước đến viếng thăm...

IV/ Loại di tích: Hội quán

Phước Kiến Hội quán thuộc loại di tích tôn giáo tín ngưỡng. Chức năng là dùng để thờ thần, các bật tiền bối, hội họp đồng hương giúp đỡ nhau trong buôn bán, làm ăn sinh sống. Trong 3 chức năng trên, tùy từng giai đoạn, thời kỳ lịch sử chức năng hội quán có thể nổi trội nhưng nhìn chung, việc thờ cúng vẫn là thường xuyên, định kỳ và có vai trò như chất kết dính liên hợp cư dân.

V/ Khảo tả di tích:

- Về đại diện trên mặt bằng khuôn viên đất kéo dài từ giáp đường Trần Phú đến đường Phan Châu Trinh, Hội quán Phước Kiến được kiến trúc theo kiểu chữ tam, theo tuần tự: Công - Sân thấp - Hồ nước, cây cảnh - Tam cấp - Sân trước tam quan - Tam quan - Sân trong - Tiền điện - Sân trời có mái che, hai bên nhà Đông, nhà Tây - chính điện - Sân sau - Hậu điện. Công ngoài bằng bê tông cốt thép, ciment đắc tiền 1 khối. Hồ nước được kiến tạo hình bông mai, 5 con cá chép ngưỡng cổ lên trời phun nước trên nền mặt trời. Qua một số bậc cấp thì lên đến sân trước tam quan. Tại đây có 1 lư hương bằng ciment lớn, hai bên có 2 con sư tử chầu vào nhau đặt trên bệ cao. Tất cả đều bằng ciment - granite. Tam quan là dãy tường dài, ở giữa là cổng chính, hai bên hai cổng nhỏ, tả, hữu. Ở trên tam quan có mái che gắn ngói ống tráng men xanh lục kết hợp các bờ mềm, bờ cứng, con giống cách điệu đặt trên 7 tầng mái ngắn, dài. Trên cao là 1 tam quan thu nhỏ có tượng thần mặt trời thần mặt trăng đặt hai bên 4 chữ bằng đá “Kim Sơn Tự”.

- Sau tam quan là khoảng sân rộng dùng để đặt chậu cảnh, ghế đúc ciment, bể cá hình vạc miệng bầu dục, có chân đặt giữa sân.

- Khu vực chính bao gồm nhà Đông nhà Tây, tiền điện, chính điện, hậu điện kiến tạo theo kiểu nội công ngoại quốc. Chính giữa tiền điện là cửa lớn

hai cánh gỗ lim dày, nặng đè 4 chữ “*Quốc thái, dân an*”. Ngăn cách giữa tiền điện và nhà Đông, Tây bởi 2 cổng tả hữu có lối đi sâu vào sân trời. Toàn bộ bề mặt ngoài, khung cửa lớn của tiền điện được ghép bằng nhiều loại đá thanh, đá Non nước, đá muối.

- Cấu trúc vì kèo tiền điện ở dạng chồng rường giả thủ, kết cấu chồng đầu con sơn chạm trổ tinh vi, đẹp mắt, đặc biệt là các bức giả mản được chạm lộng theo hình chim, cây, hoa, lá xếp chồng ẩn hiện. Ở đây còn có những bức hoành lớn, sơn son thếp vàng hoặc chạm xoi, chạm nổi, tọ nên vẻ khang trang, tao nhã.

- Sau tiền điện là sân trời có mái che lợp mgoi vảy cá. Hai bên là nhà giải vũ chạy dài ra đến hậu điện. Ké tiếp sân trời là chính điện. Mỗi bước chân lên bậc cấp là bàn thờ, trên đặt tượng Quan Âm Bồ Tát nhỏ trong lồng kính, phía trên là vò cua lớn của tiền điện. Xéo phía sau bàn thờ Phật, bên tả, hữu là hai tượng thần Thiên Lý Nhãnh và Thuận Phong Nhĩ. Long môn có tượng ngài Thiên Hậu Thánh Mẫu lớn sơn son thếp vàng rực rỡ. Trước mặt bày 2 hàng lỗ bộ và các bàn thờ kỳ. Bên trái các bàn thờ đặt mô hình chiếc thuyền buôn. Tương truyền đó là thuyền để Bà Thiên Hậu dùng đi cứu nạn. Thực chất, đó là loại hình thuyền vượt biển của thương nhân Trung Hoa trước đây.

- Sau chính điện là sân trước hậu điện. Nơi giáp tường chính điện có 1 hồ nước nuôi cá cảnh. Che trên hồ là con rồng khổng lồ uốn khúc được đắp bằng cement, vảy và các chi tiết được ghép bằng mảnh chén bát, thủy tinh mài dũa kỹ lưỡng, cầu kỳ.

- Hậu điện thờ lục tánh (*6 vị tiền nhân - được coi là các vị thần bảo hộ riêng cho người Phước Kiến*). Ở chính giữa, hai bên thờ Thần Tài và 3 bà chúa sanh thai cùng 12 bà Mụ. Tất cả đều có tượng tạo bằng gỗ sơn son thếp vàng rực rỡ.

- Ở mỗi đầu dư hoặc bức cốn đều là những công trình chạm trổ tinh vi, nghệ thuật tuyệt tác.

- Ở bờ nóc, bờ hồi, bờ cứng, bờ mềm tiền điện, chính điện, hậu điện là cả 1 kỳ công đắp ghép tuyệt vời của nghệ nhân mộc nề Kim Bồng. Bờ nóc đặc biệt làm theo kiểu hình sừng trâu hay là hình thuyền, trũng giữa, vút ra hai bên.

VI/ các hiện vật trong di tích:

- Một cái trống, 1 chuông đồng loại trung, đường kính miệng 30cm, quai là hai con rồng. Một bộ lư hương lớn bằng đồng có chạm rồng đồ sộ.
- Một mô hình thuyền rất lớn 2m x 0,80m.
- 14 bức hoành phi bằng gỗ sơn đen chữ đúc nhụ vàng.
- 1 hương án lớn chạm trổ tỉ mỉ.
- Tám đồ tự khí bằng đồng cán gỗ.
- 2 bức phù điêu đắp nổi trên tường ở ngoài tiền điện mô tả cảnh 6 vị tiên hiền đang tấn công vào kinh thành, cảnh bà Thiên Hậu đi cứu hộ tàu đánh.

VII/ Giá trị lịch sử, nghệ thuật, khoa học, văn hóa:

- Hội quán Phước Kiến là một công trình kiến trúc lộng lẫy, nguy nga tráng lệ, ở bên ngoài, có chiều sâu thâm trầm ở bên trong. Cùng chức năng như các hội quán khác ở Hội An, hội quán Phước Kiến được xây dựng để thờ thần, các vị tiền bối có công hộ trì người Phước Kiến và là nơi hội họp đồng hương, con cháu. Hội quán góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề về người Phước Kiến, người Hoa từ Trung Quốc thuộc dòng “khách trú” đến buôn bán lâu dần, tiến tới định cư lập nghiệp ở Hội An.

- Ban Trị sự của Bang được cử ra có vai trò liên kết các tộc họ trong Bang duy trì thờ cúng, giúp đỡ những gia đình khó khăn, bàn công chuyện làm ăn sinh sống. Vì vậy, Hội quán là nơi cung cấp những thông tin khoa học rất quý trong nghiên cứu dân tộc học, xã hội học và góp phần làm sáng tỏ tiến trình phát triển lịch sử Đô thị - Thương cảng Hội An. Tại đây nghiên cứu về kiến trúc sẽ thấy rõ mối giao lưu văn hoá Việt - Hoa, Việt và các nước vùng Đông Nam Á. Các con giống, các bức hoành phi, câu đối, các họa tiết trang trí, hoa văn đều phản ánh triết lý nhân sinh của nhiều lớp người qua nhiều thời đại được thể hiện ngay trong hội quán trên nền giao cảm văn hoá truyền thống dân tộc và vùng duyên hải.

- Vì vậy, hiện nay hội quán đang là một trung tâm đón khách đến tham quan lớn ở KPC Hội An.

VIII/ Tình trạng bảo quản của di tích:

Do có Ban Trị sự điều hành, việc thờ cúng được duy trì liên tục từ trước đến nay nên việc bảo quản, tu bổ di tích thường xuyên tiến hành dưới nhiều dạng, nhiều mức độ nhỏ và vừa. Có người trông coi quét tước, dọn dẹp thường xuyên. Con cháu thuộc Bang Phước Kiến ở Hội An đi làm ăn xa, cả ở nước ngoài đều thường xuyên gửi tiền về góp phần tu bổ sửa chữa nhỏ.

IX/ Các phương án bảo vệ, sử dụng di tích:

- Trong việc tu bổ thường xuyên, phải bám chắc quy định chuyên môn, cố gắng giữ gìn đến mức tối đa về nguyên trạng kể từ tiền đinh vào phía trong. Riêng phần trong cùng của 2 dãy giải vữ và hông hậu điện có thể cho nâng tầng và mở rộng để tiện cho việc sinh hoạt. Hàng năm vào 16/2 âm lịch, khoảng 4 đến 5000 người tập hợp về đây nên rất chật chội, cần có thêm diện tích để tiện lợi cho hoạt động tham quan, hành lễ.

- Khu vực từ sân giữa trở ra ngoài cổng có thể bằng mọi biện pháp tôn tạo cảnh quan. Riêng sát tường hai bên có thể làm thêm những dãy nhà kiểu phương đình vừa có tác dụng khang trang đẹp mắt, vừa làm nơi nghỉ chân cho khách, triển lãm trưng bày các hoạt động sinh hoạt của Hội quán.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

- Phước Kiến Hội quán đã được Bộ Văn hoá cấp bằng công nhận di tích LS - VH tháng 11/1989. Hiện nay di tích là một trong những trọng điểm đón khách tham quan, du lịch ở KPC Hội An.

- Là loại di tích thuộc sở hữu tập thể, nhà nước bảo hộ, Ban QLDT Hội An quản lý về chuyên môn.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

- Các câu đối, văn bia, hoành phi có trong di tích

Hội An, ngày 24 tháng 4 năm 1992

BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN

Trưởng ban

Người lập lý lịch

Dã ký

Dã ký

Nguyễn Văn Phi

Nguyễn Chí Trung

**TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN
Phó Chủ tịch**

Dã ký

Phạm Ngọc Giỏi

SAO NGUYÊN BẢN CHÍNH